

d. Phương hướng xây dựng MHXKCL trong thời gian tới

- **MHXKCL hiện có:** đầu t□ vào khâu chế biến để tăng giá trị XK.
- **Chú trọng tìm kiếm, phát hiện MHXKCL mới** trong n□ớc có tiềm năng: sản phẩm gỗ, phần mềm tin học → Đầu t□ phát triển.

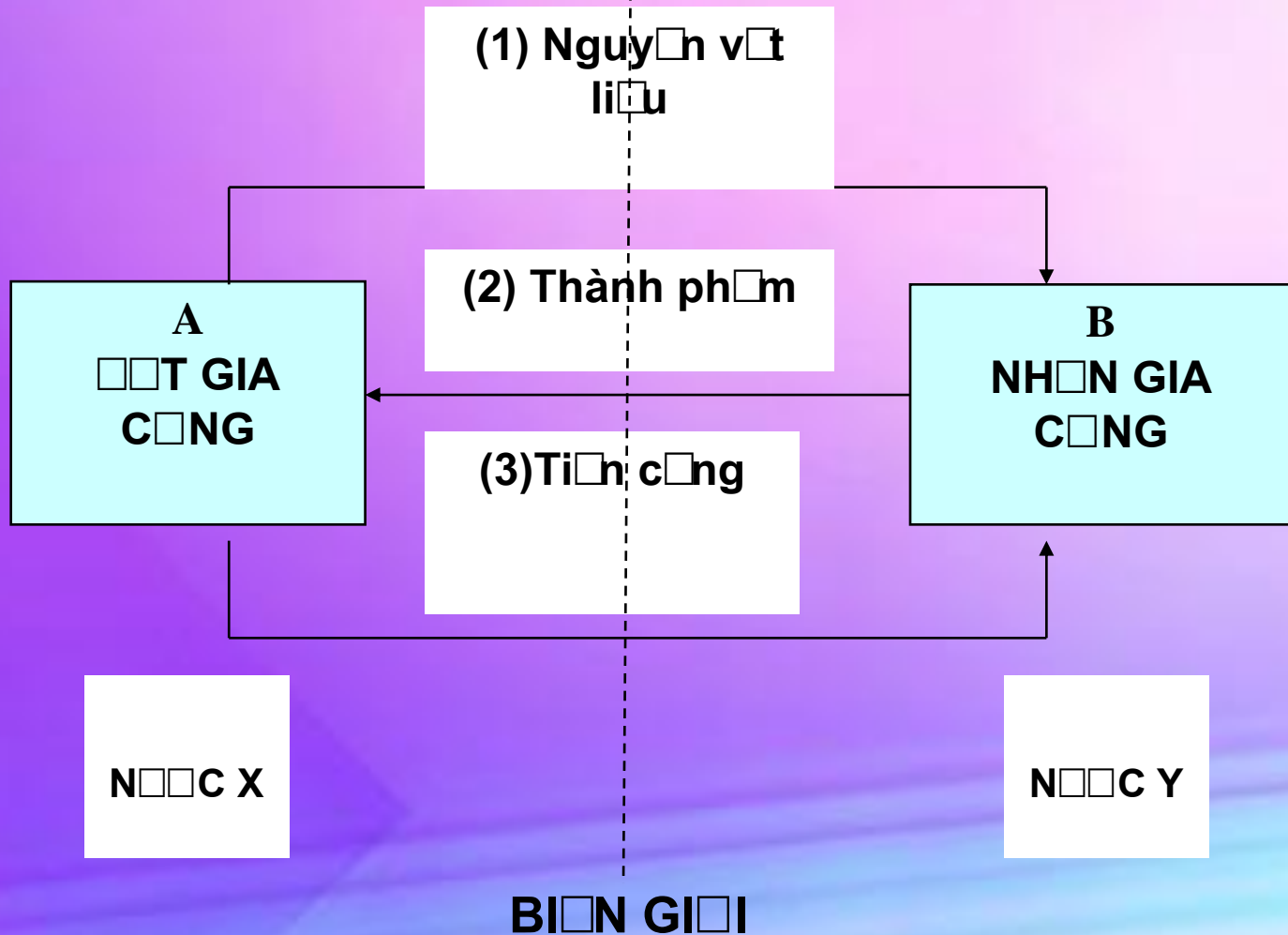
1.2 Gia công XK:

a) Khái niệm:

Là hoạt động mà bên Đặt gia công giao NVL, có khi cả MMTB bị và chuyên gia cho bên Nhận gia công để SX ra một mặt hàng mới theo yêu cầu của mình. Kết thúc SX, bên Đặt nhận sản phẩm và trả tiền công cho bên Nhận.

Khi hoạt động này v- ợt ra khỏi phạm vi biên giới quốc gia thì gọi là Gia công XK.

Mô hình Gia công XK:



b) Phân loại gia công XK:

❶ Dựa vào ***Mối quan hệ giữa 2 bên:***

+ *Gia công chủ động*

+ *Gia công thụ động*

❷ Dựa vào ***Đối tượng gia công:***

+ *Gia công XK sản phẩm công nghiệp*

+ *Gia công XK nông nghiệp*

c) Lợi ích của gia công XK:

Đối với bên **Nhận gia công:**

- *Giải quyết việc làm cho ng- ời lao động*
- *Tăng thu ngoại tệ và tăng thu nhập quốc dân*
- *Thích ứng nhanh chóng với nhu cầu của thị tr- ờng thế giới*
- *Tạo điều kiện thâm nhập thị tr- ờng n- ớc ngoài*
- *Khắc phục đ- ợc tình trạng thiếu NVL để SX hàng XK.*
- *Tranh thủ vốn và kỹ thuật của bên Đặt gia công.*

c) Lợi ích của gia công XK:

Đối với bên Đặt gia công:

- *Sử dụng đ- ợc lao động giá rẻ của bên Nhận gia công*
- *Tận dụng đ- ợc cơ sở vật chất sẵn có của bên Nhận gia công*
- *Tận dụng - u đãi của các chính sách ở n- ớc Nhận gia công XK.*
- *Có thể thâm nhập các thị tr- ờng có quan hệ - u đãi với bên Nhận gia công.*

Để gia công mang lại hiệu quả cao cần chú ý:

- *Về mặt hàng gia công:* tập trung vào những mặt hàng sử dụng nhiều lao động.
- *Về khách hàng:* cần lựa chọn những khách hàng có nhu cầu gia công lớn, có tính chất lâu dài và ổn định.
- *Khắc phục những khó khăn nh-* : đầu tư thiết bị máy móc hiện đại; đảm bảo uy tín, chất lượng và đúng thời hạn.

1.3 Đầu t□ cho XK:

a. Lý do cần thiết phải đầu t□ cho XK.

b. Định h□ớng của chính sách đầu t□ cho XK

- **Ưu tiên cho các ngành SX hàng XK.**
- **Đối với nông sản: đầu t□ đổi mới giống cây trồng, đổi mới công nghệ tr□ớc và sau thu hoạch.**
- **Chú trọng đầu t□ cho CSHT phục vụ cho hoạt động XK.**
- **Tạo môi tr□ờng thuận lợi thu hút mạnh vốn ĐTNN cho XK.**

c. Coi trọng hiệu quả vốn đầu tư: làm rõ 3 vấn đề:

- ❶ Mức độ cần thiết phải đầu tư:**
- ❷ Qui mô đầu tư:**
- ❸ Hiệu quả đầu tư:**

Hiệu quả đầu tư được đánh giá thông qua 5 chỉ tiêu: (SGK)

3.1.4 Lập các Khu chế xuất (Export Processing Zones -EPZs)

a. Khái niệm KCX:

- Theo WB:

"KCX là một lãnh địa CN chuyên môn hoá dành riêng để SX phục vụ XK, tách khỏi chế độ TM và thuế quan của n- ớc sở tại, ở đó áp dụng chế độ TM tự do"

- Theo UNIDO:

"KCX là một khu vực t- ơng đối nhỏ, phân cách về địa lý trong một quốc gia nhằm mục tiêu thu hút các DN, chủ yếu là các DN có vốn ĐTNN h- ớng về XK bằng cách cung cấp cho các DN đó những điều kiện về đầu t- và mậu dịch đặc biệt thuận lợi so với phần lãnh thổ còn lại của n- ớc chủ nhà"

- Hiệp hội KCX thế giới (WEPZA):

KCX bao gồm những khu vực đ- ợc CP sở tại cho phép chuyên môn hoá SX CN chủ yếu vì mục đích XK. Đó là khu vực biệt lập có chế độ mậu dịch và thuế quan riêng theo ph- ơng thức tự do, không phụ thuộc vào chế độ mậu dịch thuế quan phổ thông của n- ớc sở tại.

- Việt Nam (NĐ 36CP ngày 24-4-1997)

KCX là KCN tập trung các DN chế xuất chuyên SX hàng XK, thực hiện các dịch vụ cho SX hàng XK và hoạt động XK, có ranh giới địa lý xác định, không có dân c- sinh sống; do CP hoặc Thủ t- ớng CP quyết định thành lập.

Một số thông tin về các KCX ở Việt Nam

- ❶ **KCX Tân Thuận** (TpHCM): là KCX đầu tiên của VN
 - **Thành lập theo Qđ394-CT ngày 25/11/1991 của Ttg CP**, do Liên doanh giữa Cty phát triển CN Tân Thuận và 2 Cty của Đài Loan (là Tập đoàn TM&PT TW và Tập đoàn Panviet).
 - **Diện tích 300ha**: thuộc quận Nhà Bè, cách trung tâm TP 3 km, tiếp giáp với cảng sông Sài Gòn và cảng container Bến Nghé.
 - **Ngành nghề đầu t- chủ yếu**: sợi, kéo sợi, quần áo; thực phẩm, đồ nhựa, máy điện và điện tử, đồ chơi, bao bì, giấy và tất,...
 - **Thành viên duy nhất của VN đ- ợc kết nạp vào WEPZA từ 1996**. Hai năm 1997, 1998 đã đ- ợc tạp chí Corporate Location (Anh) bình chọn đứng thứ ba, và năm 1999 đ- ợc bình chọn đứng thứ nhất trong số các KCX-KCN tốt nhất khu vực CA-TBD,....
 - **Từ năm 1998 đến nay, KCX Tân Thuận luôn xuất siêu**. (chiếm khoảng 16% tổng kn XK của các DN có vốn ĐTNN ở Việt Nam).

② KCX Linh Trung (Tp. Hồ Chí Minh):

- Là **KCX liên doanh 50/50** giữa Cty KCX Sài Gòn và Cty Liên doanh XNK điện Trung Quốc (Hong Kong).
- Bao **gồm 2 khu**: Linh Trung 1 và Linh Trung 2
- Linh Trung 1: rộng 62ha (trong đó 52ha KCX + 10ha KCN), hoạt động từ năm 1995, đã cho thuê 100% diện tích vào cuối năm 2001 với 34 nhà đầu t- với tổng số vốn là 202 triệu USD, đem lại việc làm cho hơn 46.500 ng- ời.
- Linh Trung 2: rộng 61,7ha, (1/2 là KCX và 1/2 là KCN); thành lập vào tháng 5/2000. Sau 2 năm hoạt động đã thu hút đ- ợc 26 nhà đầu t- với tổng số vốn là 55 triệu USD và dự tính đến cuối năm 2003 sẽ đ- ợc lấp đầy diện tích.
- Hai KCX này **có nhiều điều kiện thuận lợi** cho giao thông, vận chuyển hàng hoá: cách trung tâm Tp HCM 9 km, cách sân bay Tân Sơn Nhất 20km, nằm dọc quốc lộ 1A, cách cảng container 11km, cách cảng sông Sài Gòn 22km.
- **Ngành nghề chính**: kéo sợi, may mặc, chế biến thực phẩm,....

Tính đến tháng 10-2003, Việt Nam đã có 88 KCN, KCX với tổng diện tích tự nhiên 16.573 ha; trong đó, gần 70% diện tích có thể cho thuê.

Đã có gần 2.600 dự án đang hoạt động, trong đó có 52% là các dự án FDI, với doanh thu ước đạt 6,1 tỷ USD; trong đó, XK đạt 2,60 tỷ USD, nộp ngân sách 325 triệu USD.

Tại các KCN, KCX, có gần 412.000 lao động đang làm việc.

b) Cách hình thành và nội dung hoạt động của KCX

★ Cách hình thành KCX (3):

- ***Cách 1:*** N^hớc chủ nhà xây dựng CSHT của KCX → cho các nhà đầu t^ư thuê. (Cần Thơ)
- ***Cách 2:*** Chủ ĐTNN thuê đất của n^hớc sở tại → Xây dựng CSHT KCX → cho các chủ ĐT khác thuê lại.
- ***Cách 3:*** Liên doanh xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCX.

★ Nội dung hoạt động của KCX

- *Vật t- , nguyên liệu SX:*
- *Quan hệ mua bán với n- ớc ngoài:* được miễn thuế NK, thuế XK;
- *Quan hệ với thị tr- ờng nội địa:* là quan hệ XK, NK.
- *Quan hệ giữa các DN trong cùng KCX:* không phải mở tờ khai HQ.
- *Đồng tiền sử dụng* là đồng tiền tự do chuyển đổi.
- *Hàng hoá phục vụ đời sống hàng ngày* trong KCX thanh toán = VND.

- Quy chế KCN, KCX và KCNghệ cao định của Việt Nam: **Nghị định 36CP** ngày **24/4/1997**.
- Tt- 23/1999/TT- BTM ngày 26/7/1999 hướng dẫn việc mua bán hàng hoá với DNCX.

c) Lợi ích của KCX:

★ Đối với n□ớc chủ nhà:

- *Thu hút đ- ợc **vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý** tiên tiến của chủ ĐTNN*
- *Tăng c- ờng **khả năng XK thu ngoại tệ***
- *Góp phần **giải quyết việc làm** và nâng cao trình độ lao động*
- *Làm hạt nhân thúc đẩy sự phát triển KT-XH trong vùng*

c) Lợi ích của KCX:

★ Đối với nhà đầu tư nước ngoài:

- Tận dụng được những **- u đãi về thuế** mà **n- ớc chủ nhà** dành cho DNKCX
- Tận dụng được **nguồn nguyên liệu, nhân công rẻ** của **n- ớc chủ nhà**
- Mở rộng **thị trường** tiêu thụ sản phẩm.